

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 39 /2013/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 21 tháng 10 năm 2013

SỐ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 2584
Ngày: 26/10/2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đặt tên, số hiệu đường thuộc hệ thống đường
huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đặt tên, số hiệu 103 tuyến đường thuộc hệ thống đường huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành chức năng tổ chức quản lý, đầu tư, bảo trì hệ thống đường huyện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 145/2001/QĐ.UBND ngày 23 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc đặt tên đường huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. TỦ, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Đoàn thể tỉnh và cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: TH, KT, VX, XD, NC, NV, HC.

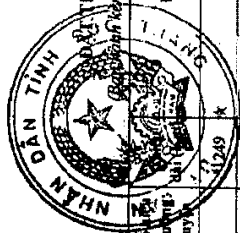
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thành Nghiệp



PHỤ LỤC

PHỤ LỤC, SỐ HIỆU ĐƯỜNG THUỘC HỆ THỐNG ĐƯỜNG HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG
/2013/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng

Stt	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
	Tổng cộng: 103 tuyến		1249 *		
I	Huyện Kế Sách: 10 tuyến		87,3		
1	Đường huyện 01	DH.01	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã An Lạc Thôn	Cuối xã Phong Nẫm	Tuyến qua các xã An Lạc Thôn, Phong Nẫm, vượt sông Hậu và qua trung tâm xã Phong Nẫm
2	Đường huyện 02	DH.02	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã An Lạc Thôn	Giao với đoạn Đường tỉnh 927C (quy hoạch) tại xã Xuân Hòa	Tuyến qua xã An Lạc Thôn, Xuân Hòa và giao với Đường tỉnh 932, Đường tỉnh 932B
3	Đường huyện 03	DH.03	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã An Lạc Thôn	Giao với Đường tỉnh 932B tại xã Ba Trinch	Tuyến qua các xã An Lạc Thôn, Trinch Phú, Ba Trinch và giao với Đường tỉnh 932, Đường tỉnh 939B
4	Đường huyện 04	DH.04	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu	Nút giao giữa Đường tỉnh 932B, Đường tỉnh 932C (quy hoạch) và Đường tỉnh 932D (quy hoạch)	Tuyến qua các xã An Lạc Tây, Thới An Hội, Trinch Phú, Ba Trinch và giao với Đường tỉnh 932, Đường tỉnh 939B
5	Đường huyện 05	DH.05	Giao với Đường huyện 04 tại xã Thới An Hội	Giao với Đường tỉnh 932C (quy hoạch) tại xã Nhôm Mỹ	Tuyến qua xã Thới An Hội, thị trấn Kế Sách, xã Nhôm Mỹ và giao với Đường tỉnh 932
6	Đường huyện 05B	DH.05B	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã Nhôm Mỹ	Giao với đường huyện 05 tại xã Thới An Hội	Tuyến qua xã Nhôm Mỹ, Thới An Hội và giao với Đường tỉnh 932
7	Đường huyện 06	DH.06	Giao với Đường tỉnh 932C (quy hoạch) tại thị trấn Kế Sách	Giao với đường huyện 21 tại xã An Mỹ (ranh huyện Long Phú)	Tuyến qua thị trấn Kế Sách, xã An Mỹ và giao với Đường tỉnh 932, Đường tỉnh 932C (quy hoạch)
8	Đường huyện 07	DH.07	Giao với Đường huyện 06 tại xã An Mỹ	Giao với đường huyện 94 tại xã Kế Thành (ranh huyện Châu Thành)	Tuyến qua xã An Mỹ, thị trấn Kế Sách, xã Kế Thành và giao với Đường tỉnh 932
9	Đường huyện 08	DH.08	Giao với Đường tỉnh 932C (quy hoạch)	Giao với Đường huyện 97 tại ranh huyện Châu Thành	Tuyến thuộc địa phận xã Kế Thành
10	Đường huyện 09	DH.09	Giao với Đường tỉnh 932C (quy hoạch)	Giao với Đường huyện 96 tại ranh huyện Châu Thành	Tuyến thuộc địa phận xã An Mỹ
II	Huyện Cù Lao Dung: 07 tuyến		86,1		
1	Đường huyện 10	DH.10	Giao với Đường tỉnh 933B tại xã An Thạnh 1	Bến phà xã Đại Ân 1	Tuyến qua các xã An Thạnh 1, An Thạnh Tây, Đại Ân 1 và giao với Quốc lộ 60, Đường tỉnh 933
2	Đường huyện 11	DH.11	Giao với Đường huyện 10 tại xã An Thạnh 1	Bến phà xã An Thạnh Đông	Tuyến qua các xã An Thạnh 1, An Thạnh Tây, An Thạnh Đông và giao với Đường tỉnh 933B, Đường tỉnh 933
3	Đường huyện 12	DH.12	Giao với Đường tỉnh 933B thị trấn Cù Lao Dung	Giao với đường huyện 10 tại xã An Thạnh Tây	Tuyến qua thị trấn Cù Lao Dung, xã An Thạnh Tây
4	Đường huyện 12B	DH.12B	Giao với Đường tỉnh 933B tại thị trấn Cù Lao Dung	Giao với Đường huyện 11 tại xã An Thạnh Đông	Tuyến qua thị trấn Cù Lao Dung và xã An Thạnh Đông
5	Đường huyện 13	DH.13	Giao với Đường huyện 11 tại xã An Thạnh Đông	Giao với Đường huyện 10 tại xã Đại Ân 1	Tuyến qua xã An Thạnh Đông, An Thạnh 2, Đại Ân 1 và giao với Đường tỉnh 933B
6	Đường huyện 14	DH.14	Giao với Đường huyện 15 tại xã An Thạnh 3	Giao với Đường huyện 10 tại xã Đại Ân 1	Tuyến qua xã An Thạnh 3, Đại Ân 1 và giao với Đường tỉnh 933B



SĐT	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Chiều dài (Km)	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
7	Đường huyện 15	DHL15	22,8	Bến phà xã An Thạnh 2	Bến phà tại xã An Thạnh 3	Tuyến qua xã An Thạnh 2, An Thạnh 3, An Thạnh Nam và giao với Đường tỉnh 934, Đường tỉnh 933B
III Huyện Long Phú: 10 tuyến						
1	Đường huyện 20	DHL20	85,8	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã Song Phụng	Giao với Quốc lộ 60 tại thị trấn Đại Ngãi	Tuyến qua xã Song Phụng, thị trấn Đại Ngãi
2	Đường huyện 21	DHL21	6,5	Giao với Đường tỉnh 22 tại xã Phú Hữu	Giao với Đường huyện 06 tại xã Hậu Thạnh (ranh huyện Kế Sách)	Tuyến qua xã Phú Hữu, xã Hậu Thạnh và giao với Quốc lộ 60
3	Đường huyện 22	DHL22	4,2	Giao với Đường tỉnh 933 tại xã Phú Hữu thành phố Sóc Trăng	Đầu bờ rạch Đại Ngãi thuộc thị trấn Đại Ngãi	Tuyến qua phường 8 (thành phố Sóc Trăng), các xã Tân Thành, Châu Khánh, Phú Hữu, Hậu Thạnh, thị trấn Đại Ngãi, dọc theo rạch Đại Ngãi, kênh Phú Hữu - Bãi Xấu và giao với Đường tỉnh 932D (quy hoạch), Quốc lộ Nam Sông Hậu
4	Đường huyện 23	DHL23	13,5	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã Long Đức	Giao với Đường tỉnh 935B tại xã Phú Hữu	Tuyến qua các xã Long Đức, Phú Hữu và giao với Đường huyện 27
5	Đường huyện 24	DHL24	4,5	Giao với Đường tỉnh 932D (quy hoạch) tại Châu Khánh	Giao với Đường tỉnh 933 tại xã Tân Hưng	Tuyến qua các xã Châu Khánh, Tân Hưng
6	Đường huyện 25	DHL25	4,9	Giao với Đường tỉnh 932D (quy hoạch)	Giao với Đường tỉnh 933	Tuyến thuộc địa phận xã Tân Hưng
7	Đường huyện 26	DHL26	5,7	Giao với Đường tỉnh 933 tại xã Tân Hưng	Giao với Đường huyện 29 tại xã Long Phú	Tuyến qua các xã Tân Hưng, Long Phú và dọc theo kênh Ka Kô, giao với Đường huyện 28
8	Đường huyện 27	DHL27	13	Giao với Đường tỉnh 935B tại xã Long Đức	Giao với Đường tỉnh 933 tại thị trấn Long Phú	Tuyến qua xã Long Đức, thị trấn Long Phú và dọc theo rạch rìa Sấm, giao với Đường huyện 23, Đường tỉnh 932D (quy hoạch)
9	Đường huyện 28	DHL28	15,5	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã Long Phú	Giao với Đường tỉnh 935B tại xã Tân Thành	Tuyến qua xã Long Phú, Tân Thành và giao với Đường tỉnh 933C (quy hoạch)
10	Đường huyện 29	DHL29	13,5	Giao với Đường tỉnh 933C (quy hoạch) tại xã Long Phú	Giao với Đường tỉnh 935B tại xã Tân Thành	Tuyến qua xã Long Phú, Tân Thành và giao với Đường huyện 32, Đường huyện 31, Đường huyện 26
IV Huyện Trần Đề: 08 tuyến						
1	Đường huyện 30	DHL30	93,4	Nút giao giữa Đường tỉnh 934, Đường tỉnh 935 và Đường tỉnh 935B	Giao với Đường huyện 29	Tuyến thuộc địa phận xã Tân Vạn và giao với Đường tỉnh 934B (quy hoạch)
2	Đường huyện 31	DHL31	6,4	Giao với Đường huyện 29 tại xã Long Phú, huyện Long Phú	Giao với Đường huyện 35 tại xã Thanh Thới Thuận, huyện Trần Đề	Tuyến qua các xã Long Phú (huyện Long Phú), Tân Vạn, Viên An, Thanh Thới An, Thanh Thới Thuận và giao với Đường tỉnh 934B (quy hoạch), Đường tỉnh 934, Đường tỉnh 935
3	Đường huyện 32	DHL32	16	Giao với Đường huyện 29 tại xã Long Phú, huyện Long Phú	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Viên Bình, huyện Trần Đề	Tuyến qua các xã Long Phú (huyện Long Phú), Tân Vạn, Viên Bình và giao với Đường tỉnh 934B (quy hoạch), Đường tỉnh 934
4	Đường huyện 33	DHL33	11,4	Giao với Đường huyện 29 tại xã Đại An 2	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Liêu Tú	Tuyến qua các xã Đại An 2, Liêu Tú và giao với Đường tỉnh 934B (quy hoạch), Đường tỉnh 934
5	Đường huyện 34	DHL34	13,3	Giao với Đường tỉnh 933C (quy hoạch)	Bờ sông Hậu	Tuyến thuộc địa phận xã Đại An 2, dọc theo kênh thủy lợi và giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu
6	Đường huyện 35	DHL35	6,2	Giao với Đường huyện 36 tại xã Thanh Thới An	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Thanh Thới Thuận	Tuyến qua các xã Thanh Thới An, Thanh Thới Thuận, dọc theo sông Du Thoa và giao với Đường huyện 31
7	Đường huyện 36	DHL36	13,6	Giao với Đường tỉnh 934 tại thị trấn Mỹ Xuyên (huyện Mỹ Xuyên)	Nút giao Đường tỉnh 933C (quy hoạch) và Đường huyện 37 tại xã Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề	Tuyến qua thị trấn Mỹ Xuyên (huyện Mỹ Xuyên), các xã Thanh Thới An, Viên Bình, Liêu Tú, Lịch Hội Thượng (huyện Trần Đề) và dọc theo kênh Hưng Thịnh, kênh Lao Vén, giao với Đường tỉnh 935
8	Đường huyện 37	DHL37	20	Nút giao Đường tỉnh 933C (quy hoạch) và Đường huyện 36	Giao với Đường tỉnh 936B	Tuyến thuộc địa phận xã Lịch Hội Thượng
V Thị xã Vĩnh Châu: 14 tuyến						
			226,3			



Số	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Chiều dài (Km)	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
1	Đường huyện 40	DH.40	43,9	Giao với Đường tỉnh 43 tại xã Vĩnh Hải	Giáp ranh Bạc Liêu tại xã Lai Hòa	Tuyến qua các xã Vĩnh Hải, Hòa Đông, phường Khánh Hòa, xã Vĩnh Hiệp, phường Vĩnh Phước, xã Vĩnh Tân, xã Lai Hòa và dọc theo sông Mỹ Thanh, sông Cổ Cò và giao với Đường tỉnh 935, Đường tỉnh 940
2	Đường huyện 41	DH.41	15,4	Giao với Đường huyện 40 tại xã Hòa Đông	Giao với Đường huyện 45 tại Phường Khánh Hòa	Tuyến qua xã Hòa Đông, phường Khánh Hòa và giao với Đường tỉnh 935
3	Đường huyện 42	DH.42	34,5	Giao với Đường huyện 40 tại xã Vĩnh Hải	Nút giao Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường huyện 47C tại xã Lai Hòa	Tuyến qua các xã Vĩnh Hải, Lạc Hòa, phường 2, phường Khánh Hòa, Vĩnh Hiệp, phường Vĩnh Phước, Vĩnh Tân, Lai Hòa, dọc theo kênh Trà Niễn và giao với Đường tỉnh 935, Đường tỉnh 940
4	Đường huyện 43	DH.43	25	Nút giao Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường tỉnh 936C tại xã Vĩnh Hải	Giao với Đường tỉnh 936 tại Phường Vĩnh Phước	Tuyến qua các xã Vĩnh Hải, Lạc Hòa, phường 2, phường 1, phường Vĩnh Phước và giao với Đường huyện 44, Đường huyện 44B, Đường huyện 44C, Đường tỉnh 935, Đường huyện 45
5	Đường huyện 44	DH.44	4,8	Giao với Đường huyện 42	Giao với Đường tỉnh 936C (quy hoạch)	Tuyến thuộc địa phận xã Vĩnh Hải và giao với Đường huyện 43, Quốc lộ Nam Sông Hậu
6	Đường huyện 44B	DH.44B	11,7	Giao với Đường huyện 40 tại xã Hòa Đông	Giao với Đường tỉnh 936C (quy hoạch) tại xã Lạc Hòa	Tuyến qua các xã Hòa Đông, Lạc Hòa và giao với Đường huyện 41, Đường huyện 42, Đường huyện 43, Quốc lộ Nam Sông Hậu
7	Đường huyện 44C	DH.44C	12	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại Phường 2	Giao với Đường huyện 40 tại Phường Khánh Hòa	Tuyến qua phường 2, xã Hòa Đông, phường Khánh Hòa và giao với Đường huyện 43, Đường huyện 42, Đường huyện 41
8	Đường huyện 45	DH.45	12,5	Giao với Đường huyện 40 tại Phường Khánh Hòa	Giao với Đường huyện 43 tại Phường 1	Tuyến qua Phường Khánh Hòa, Phường 1 và dọc theo bờ phải kênh Cổ Cò - Vĩnh Châu
9	Đường huyện 46	DH.46	8	Giao với Đường tỉnh 936 tại xã Vĩnh Hiệp	Giao với Đường tỉnh 940 tại Phường Vĩnh Phước	Tuyến qua xã Vĩnh Hiệp, Phường Vĩnh Phước và giao với Đường huyện 46B, Đường huyện 47
10	Đường huyện 46B	DH.46B	5,5	Giao với Đường huyện 40	Giao với Đường huyện 42	Tuyến thuộc địa phận xã Vĩnh Hiệp và giao với Đường huyện 46
11	Đường huyện 47	DH.47	9,6	Giao với Đường huyện 40	Giao với Đường tỉnh 936C (quy hoạch)	Tuyến thuộc địa phận phường Vĩnh Phước và giao với Đường huyện 46, Đường huyện 42, Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường huyện 48
12	Đường huyện 47B	DH.47B	9,1	Giao với Đường huyện 40	Giao với Đường tỉnh 936C (quy hoạch)	Tuyến thuộc địa phận xã Vĩnh Tân và giao với Đường huyện 42, Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường huyện 48
13	Đường huyện 47C	DH.47C	10,3	Giao với Đường huyện 40	Giao với Đường tỉnh 936C (quy hoạch)	Tuyến thuộc địa phận xã Lai Hòa, dọc theo kênh Pray Chôp và giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường huyện 48
14	Đường huyện 48	DH.48	24	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại Phường 2	Giáp ranh tỉnh Bạc Liêu tại xã Lai Hòa	Tuyến qua phường 2, phường 1, phường Vĩnh Phước, xã Vĩnh Tân, xã Lai Hòa và giao với Đường tỉnh 935, Đường tỉnh 940
VI Huyện Mỹ Xuyên: 09 tuyến			109,7			
1	Đường huyện 50	DH.50	10,5	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Hòa Tú 2	Giao với Đường huyện 53 tại xã Gia Hòa 2	Tuyến qua các xã Hòa Tú 2, Gia Hòa 1, Gia Hòa 2
2	Đường huyện 51	DH.51	11	Giao với Đường tỉnh 936 tại xã Ngọc Tô	Nút giao Đường tỉnh 937B, Đường tỉnh 940 tại xã Hòa Tú 1	Tuyến qua các xã Thanh Quới, Hòa Tú 1, dọc theo kênh Thanh Mỹ và giao với Đường huyện 55, Đường huyện 54
3	Đường huyện 52	DH.52	20	Giao với Quốc lộ 1 tại xã Thanh Quới	Giao với Đường huyện 56 tại Tham Đôn	Tuyến qua các xã Thanh Quới, Gia Hòa 2, Gia Hòa 1, Hòa Tú 1, Tham Đôn và giao với Đường huyện 53, Đường tỉnh 940
4	Đường huyện 53	DH.53	12,4	Giao Đường huyện 62 (nhánh huyện Thanh Trì) tại xã Thanh Quới	Giáp ranh tỉnh Bạc Liêu tại xã Gia Hòa 2	Tuyến qua các xã Thanh Quới, Gia Hòa 2 và giao với Quốc lộ 1, Đường tỉnh 937B
5	Đường huyện 54	DH.54	8	Giao với Đường huyện 52 tại xã Hòa Tú 1	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Ngọc Tô	Tuyến qua các xã Hòa Tú 1, Ngọc Tô và giao với Đường tỉnh 937B, Đường huyện 51
6	Đường huyện 55	DH.55	10	Giao với Đường huyện 52 tại xã Hòa Tú 1	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Ngọc Tô	Tuyến qua các xã Hòa Tú 1, Ngọc Tô và giao với Đường tỉnh 937B, Đường huyện 51
7	Đường huyện 56	DH.56	22	Giao với Đường tỉnh 934 tại thị trấn Mỹ Xuyên	Giao Đường huyện 87 (nhánh huyện Mỹ Tú) tại xã Thanh Phú	Tuyến qua thị trấn Mỹ Xuyên, các xã Tham Đôn, Thanh Phú, dọc theo sông Nhu Gia và giao với Đường tỉnh 936, Quốc lộ 1

Số	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Chiều dài (Km)	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
8	Đường huyện 57	DH.57	10,8	Giao với Đường tỉnh 934 tại xã Tham Đán	Giao với Đường huyện 58 tại xã Thành Phú	Tuyến qua các xã Tham Đán, Thành Phú và giao với Đường tỉnh 936
9	Đường huyện 58	DH.58	5	Giao với Đường huyện 88 (ranh huyện Mỹ Tú)	Giao với Đường huyện 56	Tuyến thuộc địa phận xã Thành Phú
VII Huyện Thạnh Trị: 10 tuyến						
1	Đường huyện 60	DH.60	131,1	Giao với Đường tỉnh 940 tại xã Lâm Kiết	Giao với Quốc lộ 61B tại xã Thành Tân	Tuyến qua các xã Lâm Kiết, Lâm Tân, Thành Tân, dọc theo kênh 14/9 - Bông Còi
2	Đường huyện 61	DH.61	32,8	Giao với Quốc lộ 1 tại xã Thành Phú, huyện Mỹ Xuyên	Giao với Đường tỉnh 937B tại xã Vĩnh Lợi	Tuyến qua các xã Thành Phú (huyện Mỹ Xuyên), Lâm Kiết, Lâm Tân, Tuấn Túc, Thành Tân, Vĩnh Thành, Vĩnh Lợi và giao với Đường tỉnh 940, Quốc lộ 61B
3	Đường huyện 62	DH.62	8	Giao với Đường tỉnh 938	Giao đường huyện 53 (ranh huyện Mỹ Xuyên)	Tuyến thuộc địa phận xã Lâm Tân, dọc theo kênh Mương Điều - Trắc Túc và giao với Đường huyện 69, Đường huyện 60, Đường huyện 61, Đường huyện 63
4	Đường huyện 63	DH.63	12,2	Giao với Quốc lộ 61B tại xã Thành Trĩ	Giao với Đường huyện 61 tại xã Lâm Kiết	Tuyến qua các xã Thành Trĩ, Tuấn Túc, Lâm Tân, Lâm Kiết, dọc theo kênh Tuấn Túc và giao với Đường huyện 64, Đường huyện 62
5	Đường huyện 64	DH.64	12,8	Giao với Quốc lộ 1 tại thị trấn Phú Lộc	Giao với Đường tỉnh 938 tại xã Thành Tân	Tuyến qua thị trấn Phú Lộc, các xã Tuấn Túc, Thành Tân và giao với Đường huyện 63, Đường huyện 61, Đường huyện 60, Đường huyện 69
6	Đường huyện 65	DH.65	9,4	Giao với Đường huyện 66 tại xã Thành Trĩ	Giao với Đường tỉnh 938 tại xã Vĩnh Thành	Tuyến qua các xã Thành Trĩ, Vĩnh Thành và giao với Đường huyện 61
7	Đường huyện 66	DH.66	8,4	Giao với Quốc lộ 61B tại xã Thành Trĩ	Nút giao Đường huyện 67, Đường huyện 68 tại thị trấn Hưng Lợi	Tuyến qua xã Thành Trĩ, thị trấn Hưng Lợi và giao với Đường tỉnh 937B
8	Đường huyện 67	DH.67	12,5	Giao với Đường huyện 76 tại xã Mỹ Bình (ranh huyện Ngã Năm)	Giáp ranh tỉnh Bạc Liêu tại xã Châu Hưng	Tuyến qua các xã Mỹ Bình (huyện Ngã Năm), Vĩnh Lợi, Châu Hưng (huyện Thành Trĩ), dọc theo kênh Nàng Rắn và giao với Đường tỉnh 938, Đường tỉnh 937B, Đường huyện 68
9	Đường huyện 68	DH.68	12	Giao với Đường tỉnh 937B tại thị trấn Hưng Lợi	Nút giao Đường huyện 79 với Đường huyện 79C	Tuyến qua thị trấn Hưng Lợi, xã Châu Hưng, xã Vĩnh Lợi và dọc theo kênh Ngự, kênh Đồng Lớn
10	Đường huyện 69	DH.69	11	Giao với Quốc lộ 61B tại xã Thành Tân	Giao với Đường huyện 62 tại xã Lâm Tân	Tuyến qua các xã Thành Tân, Lâm Tân và giao với Đường huyện 64
VIII Huyện Ngã Năm: 13 tuyến						
1	Đường huyện 70	DH.70	8	Giao với Đường huyện 87B (ranh huyện Mỹ Tú) tại xã Long Tân	Nút giao Đường huyện 72, Đường huyện 74 tại thị trấn Ngã Năm	Tuyến qua xã Long Tân, thị trấn Ngã Năm, dọc theo bờ Đông kênh Quán lộ - Phụng Hiệp và giao với Đường huyện 79B, Quốc lộ 61B
2	Đường huyện 71	DH.71	10	Giao với Quốc lộ 61B tại xã Tân Long	Giao với Đường huyện 79B tại xã Long Tân	Tuyến qua các xã Tân Long, Long Tân, dọc theo kênh Tân Chánh và giao với Đường huyện 71B
3	Đường huyện 71B	DH.71B	6	Giao với Quốc lộ Quán lộ - Phụng Hiệp	Giao với Đường huyện 81 (ranh huyện Mỹ Tú)	Tuyến thuộc địa phận xã Long Tân và giao với Đường huyện 75, Đường huyện 71
4	Đường huyện 72	DH.72	9,7	Giao với Đường huyện 79B tại xã Vĩnh Quới	Giao với Đường huyện 75 tại thị trấn Ngã Năm	Tuyến qua xã Vĩnh Quới, thị trấn Ngã Năm và giao với Đường huyện 77, Đường huyện 74, Quốc lộ Quán lộ - Phụng Hiệp
5	Đường huyện 73	DH.73	3	Giao với Quốc lộ 61B tại thị trấn Ngã Năm	Giao với Đường huyện 72 tại xã Vĩnh Quới	Tuyến qua thị trấn Ngã Năm, xã Vĩnh Quới
6	Đường huyện 74	DH.74	7,5	Nút giao Đường huyện 70 với Đường huyện 72 tại thị trấn Ngã Năm	Giao với Đường huyện 79 tại xã Vĩnh Biên	Tuyến qua thị trấn Ngã Năm, xã Vĩnh Biên, dọc theo bờ Đông kênh Quán lộ Phụng Hiệp và giao với Đường huyện 78, Đường huyện 76
7	Đường huyện 75	DH.75	23,4	Giao với Quốc lộ Quán lộ Phụng Hiệp tại xã Long Tân	Giáp ranh tỉnh Bạc Liêu tại xã Mỹ Quới	Tuyến qua các xã Long Tân, Long Bình, Mỹ Bình, Mỹ Quới và giao với Đường huyện 71B, Quốc lộ 61B, Đường huyện 78, Đường huyện 76, Đường tỉnh 937B
8	Đường huyện 76	DH.76	9	Giao với Đường huyện 67 (ranh huyện Thành Trĩ) tại xã Mỹ Bình	Giao với Đường huyện 74 tại xã Vĩnh Biên	Tuyến qua các xã Mỹ Bình, Vĩnh Biên và giao với Đường huyện 75, Quốc lộ Quán lộ Phụng Hiệp



Số	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Chiều dài (Km)	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
9	Đường huyện 77	DHL77	16	Giao với Đường tỉnh 939 tại xã Long Tân	Giao với Đường huyện 79B tại xã Vĩnh Quới	Tuyến qua các xã Long Tân, thị trấn Ngã Năm, Vĩnh Quới, dọc theo bờ Tây kênh Quản lộ Phụng Hiệp và giao với Quốc lộ 61B, Đường huyện 72, Đường huyện 78
10	Đường huyện 78	DHL78	9	Giao với Đường tỉnh 938 tại xã Mỹ Bình	Giao với Đường huyện 77 tại xã Vĩnh Quới	Tuyến qua các xã Tân Long, Long Bình, Vĩnh Biên, Vĩnh Quới và giao với Đường tỉnh 938, Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp
11	Đường huyện 79	DHL79	18,3	Nút giao giữa Đường tỉnh 937B với Đường tỉnh 938 tại xã Mỹ Bình	Giao với Đường huyện 74 tại xã Vĩnh Biên	Tuyến qua các xã Mỹ Bình, Mỹ Quới, Vĩnh Biên và giao với Đường huyện 75, Đường tỉnh 937B
12	Đường huyện 79B	DHL79B	23	Giao với Đường tỉnh 937B tại xã Long Tân	Giao với Đường huyện 77 tại xã Vĩnh Quới	Tuyến qua các xã Long Tân, Vĩnh Quới và giao với Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp, Quốc lộ 61B
13	Đường huyện 79C	DHL79C	5	Nút giao Đường tỉnh 937B với Đường huyện 75	Nối vào Đường huyện 68 (ranh huyện Thanh Trì)	Tuyến thuộc xã Mỹ Quới và dọc theo rạch Mỹ Tây
IX Huyện Mỹ Tú: 13 tuyến			172,2			
1	Đường huyện 80	DHL80	5	Giao với Đường tỉnh 939	Giao với Đường huyện 81	Tuyến thuộc địa phận xã Mỹ Phước, dọc theo kênh Chôm Mả và giao với Đường huyện 84, Đường huyện 82
2	Đường huyện 81	DHL81	16,2	Giao với Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp tại xã Hưng Phú	Giao với Đường huyện 71B (ranh huyện Ngã Năm) tại xã Mỹ Phước	Tuyến qua các xã Hưng Phú, Mỹ Tú, Mỹ Phước, dọc theo kênh Tám Thước, kênh Ba Trĩ, giao với Đường huyện 85, Đường tỉnh 939, Đường huyện 84, Đường huyện 83, Đường huyện 82
3	Đường huyện 82	DHL82	14	Giao với Đường tỉnh 940 tại xã Mỹ Thuận	Giao với Đường huyện 79B (ranh huyện Ngã Năm) tại xã Mỹ Phước	Tuyến qua các xã Mỹ Thuận, Mỹ Phước, dọc theo kênh Quản lộ - Nhu Già và giao với Đường huyện 81, Đường huyện 80
4	Đường huyện 83	DHL83	7,6	Giao với Đường huyện 86 tại xã Mỹ Tú	Giao với Đường huyện 80 tại xã Mỹ Phước	Tuyến qua các xã Mỹ Tú, Mỹ Phước, giao với Đường huyện 81 đến khu công nghiệp Phước Thọ
5	Đường huyện 84	DHL84	15	Giao với Đường tỉnh 940 tại thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa	Giao với Đường huyện 82 tại xã Mỹ Phước	Tuyến qua thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, các xã Mỹ Tú, Mỹ Phước, tuyến dọc theo bờ Nam kênh Trà Cú Can và giao với Đường huyện 86, Đường huyện 81, Đường huyện 80
6	Đường huyện 85	DHL85	13	Giao với Đường huyện 87B tại xã Long Hưng	Giao với Đường tỉnh 939 tại xã Hưng Phú	Tuyến qua các xã Long Hưng, Hưng Phú, dọc theo kênh Nhà Thờ, kênh Khu A, kênh sáu Thước và giao với Đường tỉnh 940, Đường huyện 86, Đường huyện 81
7	Đường huyện 86	DHL86	14,7	Giao với Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp tại xã Hưng Phú	Giao với Đường tỉnh 940 tại xã Mỹ Tú	Tuyến qua các xã Hưng Phú, Mỹ Tú, dọc theo kênh Hậu Bối, kênh Ba Xia và giao với Đường huyện 85, Đường tỉnh 939, Đường huyện 84
8	Đường huyện 87	DHL87	24,5	Giao với Đường huyện 87C tại xã Long Hưng	Giao với Đường huyện 56 (ranh huyện Mỹ Xuyên) tại xã Mỹ Thuận	Tuyến qua xã Long Hưng, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, xã Mỹ Tú, xã Mỹ Thuận, dọc theo bờ Tây kênh Tân Lập, kênh Tam Sóc và giao với Đường tỉnh 939B, Đường tỉnh 939, Đường tỉnh 938
9	Đường huyện 87B	DHL87B	24	Giao với Đường tỉnh 939 tại thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa	Giao với Đường huyện 70 (ranh huyện Ngã Năm) tại xã Hưng Phú	Tuyến qua thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, xã Long Hưng, xã Hưng Phú, dọc theo kênh Tân Lập, kênh Quản lộ - Phụng Hiệp
10	Đường huyện 87C	DHL87C	6	Giao với Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp	Giao với Đường huyện 90 (ranh huyện Châu Thành)	Tuyến thuộc địa phận xã Long Hưng, dọc theo sông Tân Phước
11	Đường huyện 88	DHL88	16	Giao với Đường tỉnh 939 tại xã Mỹ Hương	Giao với Đường huyện 58 (ranh huyện Mỹ Xuyên) tại xã Phú Mỹ	Tuyến qua các xã Mỹ Hương, Thuận Hưng, Phú Mỹ, dọc theo rạch Liên xã, kênh Mỹ Thuận 2 và giao với Đường tỉnh 938, Đường huyện 89
12	Đường huyện 88B	DHL88B	6	Giao với Đường huyện 91 (ranh huyện Châu Thành) tại xã Mỹ Hương	Giao với Đường huyện 88 tại xã Thuận Hưng	Tuyến qua các xã Mỹ Hương, Thuận Hưng và giao với Đường tỉnh 939
13	Đường huyện 89	DHL89	10,2	Giao với Đường tỉnh 939 tại xã Phú Mỹ	Giao với Đường huyện 87 tại xã Mỹ Thuận	Tuyến qua các xã Phú Mỹ, Mỹ Thuận, dọc theo kênh Ba Tiền và giao với Đường huyện 88
X Huyện Châu Thành: 09 tuyến			109,2			
1	Đường huyện 90	DHL90	15	Giao với Đường Vành Dải II tại Phường 7, thành phố Sóc Trăng	Giao với Đường huyện 87C (ranh huyện Mỹ Tú) tại xã Thiện Mỹ	Tuyến qua Phường 7 (thành phố Sóc Trăng), các xã An Ninh, An Hiệp, Thiện Mỹ, dọc theo kênh An Hiệp, kênh thùy lơi và giao với đoạn tránh Quốc lộ 1, Đường tỉnh 932, Đường huyện 97, Đường tỉnh 939B, Đường huyện 91

SĐT	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Chiều dài (Km)	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
2	Đường huyện 91	DH.91	10,7	Giao với Đường huyện 93 tại xã Đại Hải, huyện Kế Sách	Giao với Đường huyện 88B (ranh huyện Mỹ Tú) tại xã Thiệu Mỹ	Tuyến qua các xã Đại Hải (huyện Kế Sách), Hồ Đắc Kiên, Thiệu Mỹ (Châu Thành), dọc theo kênh Ba Rình và giao với Đường huyện 92, Đường huyện 90, Đường tỉnh 939B
3	Đường huyện 91B	DH.91B	8,5	Nút giao Quốc lộ 1 với Đường tỉnh 932B tại xã Đại Hải, huyện Kế Sách	Nút giao Đường tỉnh 939B với Đường huyện 90 tại xã Thiệu Mỹ	Tuyến qua các xã Đại Hải (huyện Kế Sách), Hồ Đắc Kiên, Thiệu Mỹ (Châu Thành), dọc theo kênh Ba Rình cũ và giao với Đường huyện 93, Đường huyện 92
4	Đường huyện 92	DH.92	12,5	Giao với Quốc lộ Quận Lộ Phụng Hiệp tại xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú	Giao với Đường huyện 95 tại xã Phú Tân	Tuyến qua xã Long Hưng (huyện Mỹ Tú), Hồ Đắc Kiên (huyện Châu Thành), thị trấn Châu Thành, xã Phú Tân, dọc theo kênh Chùa mới, kênh Gôn và giao với Đường huyện 91, Đường huyện 91B, Đường huyện 93, Quốc lộ 1
5	Đường huyện 93	DH.93	17	Giao với Đường Vành Đai II tại Phường 7, thành phố Sóc Trăng	Giáp ranh tỉnh Hậu Giang tại xã Hồ Đắc Kiên	Tuyến qua Phường 7 (thành phố Sóc Trăng), các xã An Ninh, An Hiệp, Thuận Hòa, thị trấn Châu Thành, xã Hồ Đắc Kiên, dọc theo kênh Maspéro và giao với Đường tỉnh 932, đoạn tránh Quốc lộ 1, Đường huyện 97, Đường tỉnh 939B, Đường huyện 94, Đường huyện 92, Đường huyện 91B
6	Đường huyện 94	DH.94	5	Giao với Đường huyện 07 (ranh huyện Kế Sách) tại xã Phú Tân	Giao với Đường tỉnh 939B tại xã Thuận Hòa	Tuyến qua xã Phú Tân, thị trấn Châu Thành, xã Thuận Hòa, dọc theo kênh Giồng Cãi và giao với Đường tỉnh 939B, Đường tỉnh 932D (quy hoạch), Đường huyện 95, Quốc lộ 1, Đường huyện 93
7	Đường huyện 95	DH.95	15	Giao với Quốc lộ 60 tại xã An Hiệp	Giao với Đường tỉnh 932D (quy hoạch) tại xã Phú Tân	Tuyến qua các xã An Hiệp, Phú Tân, Thuận Hòa, Phú Tân, dọc theo kênh 30/4 và giao với Đường tỉnh 932, Đường huyện 97, Đường tỉnh 939B, Đường huyện 94
8	Đường huyện 96	DH.96	7,7	Giao với Đường huyện 09 (ranh huyện Kế Sách) tại xã Phú Tân	Giao với Đường huyện 95 tại xã Phú Tân	Tuyến qua các xã Phú Tân, Phú Tân, dọc theo kênh Hai Mươi
9	Đường huyện 97	DH.97	17,8	Giao với Đường huyện 08 (ranh huyện Kế Sách) tại xã Phú Tân	Giao với Đường tỉnh 939 tại xã An Ninh	Tuyến qua các xã Phú Tân, Thuận Hòa, An Hiệp, An Ninh và giao với Đường tỉnh 932D (quy hoạch), Đường huyện 95, Quốc lộ 1, Đường huyện 93, Đường huyện 90